

KẾ HOẠCH

Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong Sở Công Thương năm 2023

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng (PCTN) năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Thực hiện Kế hoạch số 398/KH-UBND ngày 25/11/2022 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc thực hiện công tác PCTN, tiêu cực 2023 và Công văn số 1148/TTr-PCTN ngày 09/11/2023 của Thanh tra Tỉnh về việc triển khai, thực hiện việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2023, Sở Công Thương xây dựng Kế hoạch kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2023 (TSTN), như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Đảm bảo việc triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập phải kịp thời, thống nhất, đầy đủ theo quy định của Luật PCTN 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

- Thủ trưởng các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở thực hiện đúng các quy định pháp luật về kiểm soát TSTN.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý cán bộ, công chức, người có nghĩa vụ kê khai, góp phần phòng ngừa và ngăn chặn hành vi tham nhũng của Sở.

- Đối tượng có nghĩa vụ kê khai TSTN phải thực hiện kê khai đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định.

II. NỘI DUNG

1. Đối tượng kê khai TSTN

a) Đối tượng kê khai hằng năm, năm 2023

- Người giữ chức vụ từ Giám đốc sở và tương đương trở lên theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 36 Luật PCTN 2018;

- Người giữ ngạch công chức và chức danh theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ;

- Người giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý từ Phó trưởng phòng và tương đương trở lên theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ;

- Người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo quy định tại khoản 3 Điều 10 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ;

- Việc kê khai hoàn thành **trước ngày 31 tháng 12 năm 2023**.

b) Đối tượng kê khai TSTN bổ sung năm 2023 (nếu có)

Kê khai bổ sung được thực hiện khi người có nghĩa vụ kê khai có biến động về TSTN trong năm 2022 có giá trị từ 300.000.000 đồng trở lên, trừ trường hợp đã kê khai hằng năm. Việc kê khai hoàn thành **trước ngày 31 tháng 12 năm 2023**.

c) Đối tượng kê khai TSTN lần đầu năm 2023 (nếu có)

Người lần đầu giữ vị trí công tác quy định tại các khoản 1 và 3 Điều 34 của Luật PCTN 2018. Việc kê khai phải hoàn thành chậm nhất là **10 ngày kể từ ngày được tiếp nhận, tuyển dụng, bổ trí** vào vị trí công tác tại đơn vị.

d) Đối tượng kê khai TSTN phục vụ công tác cán bộ

- Người có nghĩa vụ kê khai quy định tại các khoản 1 và 3 Điều 34 của Luật PCTN năm 2018 khi dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác.

- Người có nghĩa vụ kê khai quy định tại khoản 4 Điều 34 của Luật PCTN năm 2018. Thời điểm kê khai được thực hiện theo quy định của pháp luật về bầu cử.

2. Tổ chức việc kê khai TSTN

a) Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở thực hiện:

- Lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai hằng năm, kê khai lần đầu (nếu có), kê khai bổ sung (nếu có) gửi về Thanh tra Sở (**trước ngày 01/12/2023**) để tổng hợp, lập danh sách của Sở (*theo mẫu đính kèm*);

- Hướng dẫn, tổ chức cho người có nghĩa vụ kê khai thực hiện việc kê khai TSTN **trước ngày 31/12/2023**;

- Lập sổ theo dõi kê khai, giao, nhận bản kê khai.

b) Văn phòng Sở: Lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai hằng năm, kê khai lần đầu (nếu có), kê khai bổ sung (nếu có); đồng thời lập danh sách người kê khai phục vụ công tác cán bộ gửi về Thanh tra Sở (**trước ngày 01/12/2023**) để tổng hợp, lập danh sách của Sở.

c) Thanh tra Sở:

- Tổng hợp danh sách của Sở, đôn đốc, hướng dẫn người có nghĩa vụ kê khai thực hiện kê khai đảm bảo thời gian theo quy định;

- Tiếp nhận, quản lý bản kê khai; lập sổ theo dõi kê khai, giao, nhận bản kê khai theo mẫu kèm theo Công văn số 424/TTr-PCTN ngày 04/5/2023 của Thanh tra Tỉnh.

- Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này về Thanh tra Tỉnh **trước ngày 02/02/2024**.

3. Công khai bản kê khai TSTN

- Thanh tra Sở phối hợp Văn phòng Sở tổ chức công khai bản kê khai TSTN bằng hình thức niêm yết và đảm bảo thời gian niêm yết bản kê khai là 15 ngày.

- Việc công khai phải lập biên bản công khai, có chữ ký xác nhận của người đứng đầu đơn vị và đại diện công đoàn.

- Phạm vi công khai: thực hiện theo Điều 39 của Luật PCTN 2018, Điều 11,12, 13 của Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện nội dung Kế hoạch này.

2. Thanh tra Sở chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị trực thuộc Sở tổ chức thực hiện việc kê khai TSTN; phân công công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận, quản lý, bàn giao, công khai bản kê khai TSTN theo quy định của Luật PCTN năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

Trong quá trình thực hiện, các phòng, đơn vị có khó khăn, vướng mắc liên hệ Thanh tra Sở để được hướng dẫn.

Yêu cầu Thủ trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở thực hiện nghiêm Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Tỉnh (biết);
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở (thực hiện);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, TTr(TCP).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Võ Phương Thủy